

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**QUỐC HỘI****QUỐC HỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghị quyết số: 73/2022/QH15

NGHỊ QUYẾT**Về thí điểm đấu giá biển số xe ô tô****QUỐC HỘI**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 63/2020/QH14;

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Nghị quyết này quy định thí điểm đấu giá biển số xe ô tô bao gồm: biển số xe ô tô đưa ra đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản; giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá, tiền thu được từ đấu giá; hình thức, phương thức, trình tự, thủ tục đấu giá; đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá; quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá biển số xe ô tô.

2. Nghị quyết này áp dụng đối với cơ quan được Bộ Công an giao tổ chức đấu giá; tổ chức đấu giá tài sản; đấu giá viên; tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động đấu giá biển số xe ô tô.

Điều 2. Biển số xe ô tô đưa ra đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản

1. Biển số xe ô tô đưa ra đấu giá là biển số xe ô tô nền màu trắng, chữ và số màu đen, trừ biển số cấp cho xe ô tô của doanh nghiệp quân đội làm kinh tế, xe ô tô

của dự án, tổ chức kinh tế liên doanh với nước ngoài, xe ô tô của tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài, cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế và người nước ngoài làm việc trong cơ quan, tổ chức nước ngoài và quốc tế hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Việc lựa chọn biển số xe ô tô đưa ra đấu giá được quy định như sau:

a) Bộ Công an, tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm công khai biển số xe ô tô quy định tại khoản 1 Điều này chưa đăng ký, dự kiến cấp mới trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản, cổng thông tin điện tử Bộ Công an, trang thông tin điện tử Cục Cảnh sát giao thông và trang thông tin điện tử trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản;

b) Tổ chức, cá nhân được lựa chọn biển số xe ô tô của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để đăng ký tham gia đấu giá;

c) Biển số xe ô tô không được lựa chọn để đấu giá, biển số xe ô tô đấu giá không thành được chuyển ngay vào hệ thống đăng ký, quản lý xe để đăng ký theo quy định.

3. Trong thời gian thực hiện Nghị quyết này, Bộ Công an lựa chọn một tổ chức đấu giá tài sản trong các tổ chức đấu giá tài sản có trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến, bảo đảm điều kiện an toàn, an ninh mạng khi kết nối với hệ thống đăng ký, quản lý xe để tổ chức đấu giá biển số xe ô tô.

Điều 3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá, tiền thu được từ đấu giá biển số xe ô tô

1. Giá khởi điểm của một biển số xe ô tô đưa ra đấu giá là 40.000.000 đồng.

2. Tiền đặt trước bằng giá khởi điểm của một biển số xe ô tô đưa ra đấu giá.

3. Bước giá là 5.000.000 đồng.

4. Số tiền thu được từ đấu giá biển số xe ô tô sau khi trừ các khoản chi phí tổ chức đấu giá được nộp vào ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Chính phủ quy định cụ thể việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ đấu giá biển số xe ô tô.

Điều 4. Hình thức, phương thức, trình tự, thủ tục đấu giá biển số xe ô tô

1. Hình thức đấu giá là đấu giá trực tuyến.

2. Phương thức đấu giá là phương thức trả giá lên.

3. Chính phủ quy định trình tự, thủ tục đấu giá biển số xe ô tô.

Điều 5. Đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá

Khi hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham gia đấu giá hoặc có nhiều người tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá ít nhất bằng giá khởi điểm của một biển số xe ô tô đưa ra đấu giá thì biển số xe ô tô đưa ra đấu giá được chuyển nhượng cho người đó.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá biển số xe ô tô; người nhận chuyển nhượng, trao đổi, được tặng cho, thừa kế xe ô tô gắn biển số trúng đấu giá

1. Quyền của người trúng đấu giá biển số xe ô tô bao gồm:

a) Được cấp văn bản xác nhận biển số xe ô tô trúng đấu giá sau khi nộp đủ số tiền trúng đấu giá;

b) Được đăng ký biển số xe ô tô trúng đấu giá gắn với xe ô tô thuộc sở hữu của mình tại cơ quan công an nơi quản lý biển số xe ô tô trúng đấu giá hoặc nơi người trúng đấu giá đăng ký thường trú, đặt trụ sở;

c) Được giữ lại biển số xe ô tô trúng đấu giá trong trường hợp xe ô tô bị mất, hư hỏng không thể sử dụng được hoặc được chuyển nhượng, trao đổi, tặng cho để đăng ký cho xe khác thuộc sở hữu của mình trong thời hạn 12 tháng kể từ thời điểm xe ô tô bị mất, hư hỏng không thể sử dụng được hoặc được chuyển giao quyền sở hữu;

d) Được cấp lại biển số xe ô tô trúng đấu giá, văn bản xác nhận biển số xe ô tô trúng đấu giá khi bị mất, bị mờ, hỏng;

đ) Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được cấp văn bản xác nhận biển số xe ô tô trúng đấu giá, nếu người trúng đấu giá chết nhưng chưa thực hiện thủ tục đăng ký xe ô tô để gắn biển số trúng đấu giá thì biển số xe ô tô trúng đấu giá được chuyển vào hệ thống đăng ký, quản lý xe, người thừa kế theo quy định của pháp luật về thừa kế được nhận số tiền người trúng đấu giá đã nộp sau khi trừ các khoản chi phí tổ chức đấu giá.

2. Nghĩa vụ của người trúng đấu giá biển số xe ô tô bao gồm:

a) Nộp đủ số tiền trúng đấu giá trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có văn bản phê duyệt kết quả đấu giá; tiền trúng đấu giá không bao gồm lệ phí đăng ký, cấp biển số xe ô tô;

b) Thực hiện thủ tục đăng ký xe ô tô để gắn biển số trúng đấu giá trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được cấp văn bản xác nhận biển số xe ô tô trúng đấu giá; trường hợp sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan thì thời hạn này được kéo dài thêm nhưng tối đa không quá 06 tháng. Sau thời hạn quy định, người trúng đấu giá biển số xe ô tô không thực hiện thủ tục đăng ký xe ô tô để gắn biển số trúng đấu giá thì biển số xe ô tô trúng đấu giá được chuyển vào hệ thống đăng ký, quản lý xe và người trúng đấu giá không được hoàn trả số tiền trúng đấu giá đã nộp;

c) Không được chuyển nhượng, trao đổi, tặng cho, để thừa kế biển số xe ô tô trúng đấu giá, trừ trường hợp chuyển nhượng, trao đổi, tặng cho, để thừa kế xe ô tô gắn biển số trúng đấu giá.

3. Quyền và nghĩa vụ của người nhận chuyển nhượng, trao đổi, được tặng cho, thừa kế xe ô tô gắn biển số trúng đấu giá thực hiện theo quy định của pháp luật về quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 và được thực hiện trong 03 năm.

2. Sau khi hết thời hạn thí điểm, người trúng đấu giá biển số xe ô tô, người nhận chuyển nhượng, trao đổi, được tặng cho, thừa kế xe ô tô gắn biển số trúng đấu giá được tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 6 của Nghị quyết này, trừ trường hợp luật, nghị quyết khác của Quốc hội có quy định khác.

3. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

4. Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này, báo cáo Quốc hội kết quả tổng kết thực hiện Nghị quyết và đề xuất hoàn thiện pháp luật về đấu giá biển số xe ô tô tại kỳ họp đầu năm 2026./.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 15 tháng 11 năm 2022.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Vương Đình Huệ